

Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 65/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Minh T, sinh năm 1997  
Địa chỉ: 1 C, phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên

- Bị đơn: Ông Lê Đình N, sinh năm 1996  
Địa chỉ: 1 L, phường E, thành phố T, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Minh T và ông Lê Đình N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: có 02 con chung tên Lê Thiên Â, sinh ngày 01/10/2016 và Lê Ngọc Trâm A, sinh ngày 05/4/2018. Ly hôn, bà Trần Thị Minh T và ông Lê Đình N thống nhất giao 02 con chung Lê Thiên Â, Lê Ngọc Trâm A cho ông Lê Đình N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung (hiện nay cháu Â, cháu A đang ở với ông N, phù hợp với nguyện vọng của con). Bà Trần Thị Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

Về án phí: Bà Trần Thị Minh T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HNGĐ-ST. Bà Trần Thị Minh T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005872 ngày 13/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho bà Trần Thị Minh T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- THADS TP Tuy Hòa;
- UBND phường 5, TP.Tuy Hòa  
(số 29/2016)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Hoa Dung**